

Bản án số: **66/2017/HNGĐ-ST**

Ngày 22/9/2017

V/v tranh chấp: “*Xin ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Triệu

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tấn Đầu

2. Ông Nguyễn Phước Lộc

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Toàn – Thư ký Tòa án huyện Phú Quốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc: không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2017/TLST-HNGĐ ngày 19/6/2017, về việc: “***Xin ly hôn***” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2017/QĐXXST – ST, ngày 15/8/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lư Kim T, sinh năm 1966

- Bị đơn: Ông Thái Văn D, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: Khu phố A, thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang

(Bà Tái có mặt, ông Dũng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 02 tháng 5 năm 2017, tại bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lư Kim T trình bày:

Bà T và ông Thái Văn D tự tìm hiểu và yêu thương nhau, chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn DĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang vào ngày 16/4/2009. Trong quá trình chung sống, bà T và ông D không có con chung, cũng chưa tạo dựng được tài sản nào chung, không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng.

Trong cuộc sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không ai chịu nhường nhịn nhau dẫn đến mâu thuẫn tình cảm vợ chồng ngày càng nghiêm trọng. Nay bà xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về quan hệ hôn nhân: xin ly hôn với ông Thái Văn D.
- Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Tài sản chung và công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*** Bị đơn ông Thái Văn D** được Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông D vắng mặt. Do đó, Tòa án không thể tiến hành ghi lời khai, công khai chứng cứ và hòa giải được, Tòa tiến hành lập biên bản không hoà giải và không công khai chứng cứ được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Ông Thái Văn D (là bị đơn trong vụ án) đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt liên tục không có lý do chính đáng của bị đơn D, nhằm gây khó khăn cho nguyên đơn, kéo dài việc giải quyết vụ án. Sau khi làm đầy đủ thủ tục tố tụng căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử thống nhất xử vắng ông Thái Văn D.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lư Kim T và ông Thái Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn ĐĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang vào ngày 16/4/2009 là hôn nhân hợp pháp được quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Lư Kim T xác định: Khả năng đoàn tụ không còn, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Thái Văn D. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận bà Lư Kim T được ly hôn ông Thái Văn D.

Về con chung: Bà Lư Kim T xác nhận trong quá trình chung sống với ông D, giữa bà và ông D không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Bà Lư Kim T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Lư Kim T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28, 35, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51; 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

- Áp dụng khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lư Kim T được ly hôn ông Thái Văn D.

2. Về con chung: Bà Lư Kim T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét việc nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và công nợ chung: Bà Lư Kim T xác nhận không có, không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét.

4. Về án phí: Bà Lư Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc, theo lai thu số 0003923 ngày 09/5/2017, bà T không phải nộp thêm.

Ông Thái Văn D không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ông Thái Văn D vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại địa phương nơi cư trú) để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- UBND TT Dương Đông, huyện Phú Quốc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Triệu